

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân và ông Trần Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ PHI H (tên gọi khác: Cu em), sinh năm 1991 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Số 37 đường Lý Nam Đế, làng Ngó, phường Trà Bá, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Phụ xe. Cha: Lê Văn Kha (Đã chết). Mẹ: Nguyễn Thị Lương. Sinh năm 1963. Nghề nghiệp: Nội trợ. Hiện đang trú tại số 37 đường Lý Nam Đế, làng Ngó, phường Trà Bá, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 02 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1996. Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 29 tháng 6 năm 2017 thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại Nguyễn Tiến D. Đến 7 giờ 30 phút ngày 04/7/2017 ra đầu thú. Ngày 29/11/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố về tội: “*Cố ý gây thương tích*” và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1995

Địa chỉ: 63/12 PH Hưng, tổ 14, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Bùi Thị a, sinh năm 1992; địa chỉ: 42/18 Lý Nam Đế, phường Phù Đồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lê Phi H và chị Bùi Thị a (Tên gọi khác: Nga, sinh năm 1992, trú tại số 42/18 đường Lý Nam Đế, phường Phù Đồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai) có mâu thuẫn từ trước. Khoảng 22 giờ ngày 29/6/2017, H hẹn chị Anh đến ngã ba đường PH Hưng - đường Lê Lợi, phường Hội Thương, thành phố P để nói chuyện thì chị Anh đồng ý. Sau đó, chị Anh nhờ anh Nguyễn Tiến D (Sinh năm 1995, trú tại Tổ 14, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh Gia Lai) chở chị Anh đến nơi hẹn với H. H nhờ Quý (Là bạn của H, chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) chở H đi công việc, Quý đồng ý và rủ Thành (Là bạn của Quý, chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) cùng đi. Khi đi H mang theo 01 dao dài 50,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 39,3cm có chữ AK-47CCCP cất giấu trong người. Khi đến ngã ba đường PH Hưng - đường Lê Lợi, phường Hội Thương, thành phố P, chị Anh và H xảy ra mâu thuẫn nên H dùng phần sòng dao chém vào lưng để hù chị Anh. Thấy vậy, anh D đi đến dùng chân đạp 01 cái vào hông bên phải của H (Theo lời khai bị can) làm H bị ngã xuống đất, bức tức vì bị D đánh nên H cầm dao bằng tay phải chém nhiều nhát vào người anh D thì Quý và Thành can ngăn để anh D chạy nhưng anh D ngã xuống đường bất tỉnh, còn chị Anh chạy thoát. Hậu quả: Anh D bị thương được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Ngày 03/7/2017, anh D làm đơn trình báo Công an phường Hội Thương về vụ việc nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Phi H thống nhất như cáo trạng đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo.

2. Các vấn đề khác:

Qua giám định, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/TgT-TTPY ngày 26/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai đối với bị hại Nguyễn Tiến D, đã kết luận như sau:

“Hai sọc vết thương phần mềm vùng mặt ảnh hưởng thẩm mỹ: Một vết trán trái kích thước 05cmx0,2cm, sọc liền và một vết đỉnh trán trái kích thước 04cmx0,2cm, sọc liền: 11%.

Năm sọc vết thương phần mềm: Một vết phía sau vành tai phải ra cằm kích thước 05cmx0,4cm, sọc liền lồi; một vết đỉnh cằm phải kích thước 05cmx0,4cm, sọc liền; một vết đỉnh cằm trái kích thước 03cmx0,3cm, sọc liền; một vết lưng phải kích

thước 03cmx0,3cm, sọc liền; một vết ngang mồm khuỷu tay phải kích thước 05cmx0,4cm, sọc liền: 08%.

Gãy 1/3 trên xương trụ phải, đã xuyên đỉnh cổ định. Xương đang can liền thẳng trục, tạo gai xương (còn dụng cụ cố định): 06%.

Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 23%. Áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT”.

Ngày 13/9/2017, Lê Phi H đã giao nộp 01 dao dài 50,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 39,3cm có chữ AK-47CCCP phần cán dao bằng kim loại trắng bạc.

Về vật chứng: 01 dao dài 50,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng-bạc dài 39,3cm có chữ AK-47CCCP, phần cán dao bằng kim loại trắng-bạc có bọc gỗ 02 bên dài 11,4cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chuyển vật chứng này theo vụ án để xử lý.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Tiến D yêu cầu bị cáo Lê Phi H bồi thường tổng tiền số tiền là 18.200.000 đồng. Hiện bị cáo H đã bồi thường cho bị hại số tiền 18.200.000 đồng. Hiện bị hại không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Phi H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số:60/CTr-VKS ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Phi H về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Phi H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phi H với mức án tù 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 01 dao dài 50,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng - bạc dài 39,3cm, có chữ AK - 47CCCP, phần cán dao bằng kim loại trắng - bạc có bọc gỗ 02 bên dài 11,4cm.

Về dân sự: Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại số tiền 18.200.000 đồng. Hiện bị hại không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường nên không giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Phi H phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 29/6/2017, tại ngã ba đường PH Hưng - đường Lê Lợi, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Lê Phi H đã dùng 01 dao dài 50,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 39,3cm có chữ AK-47CCCP chém nhiều phát vào người của bị hại Nguyễn Tiến D. Hậu quả làm bị hại Nguyễn Tiến D bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ là 23%.

Tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Tính mạng sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lê Phi H hoàn toàn nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả nghiêm trọng của hành vi mà bị cáo thực hiện; Do bức tức vì bị hại D đánh nên bị cáo đã dùng dao chém bị hại D. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã sử dụng dao - là hung khí nguy hiểm (theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để gây thương tích cho bị hại. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là làm cho bị hại bị tổn hại 23% sức khỏe. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Người bị hại cũng có một phần lỗi; Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ Quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định, thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

So với tội: “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, thì tội: “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có mức hình phạt nhẹ hơn. Do vậy, để thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo nên cần được áp dụng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Qua xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Tiến D yêu cầu bị cáo Lê Phi H bồi thường tổng tiền số tiền là 18.200.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại số tiền 18.200.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 dao dài 50,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng - bạc dài 39,3cm, có chữ AK - 47CCCP, phần cán dao bằng kim loại trắng - bạc có bọc gỗ 02 bên dài 11,4cm. Xét đây là công cụ dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác: Đối với Quý và Thành là những người đi cùng với Lê Phi H, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Phi H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Phi H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 dao dài 50,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng - bạc dài 39,3cm, có chữ AK - 47CCCP, phần cán dao bằng kim loại trắng - bạc có bọc gỗ 02 bên dài 11,4cm.

(Tất cả theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2018 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Phi H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm; Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Nhàn

